



# NHẬN DIỆN CẤU TRÚC MỘT BÀI BÁO KHOA HỌC

NGUYỄN THU TUẤN

Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội  
Email: thutuan.dhsphn@gmail.com

**Tóm tắt:** Để có được một công trình nghiên cứu nói chung và một bài báo khoa học nói riêng thật sự có chất lượng, đòi hỏi người viết phải có các tố chất khoa học. Nội dung bài viết nêu và phân tích cấu trúc của một bài báo khoa học theo thông lệ quốc tế để giúp các nhà nghiên cứu thực hiện đúng quy chuẩn. Tác giả cũng đưa ra những yêu cầu đối với người viết một bài báo khoa học, bao gồm: Có ý tưởng khoa học; Tham khảo về bố cục bài viết đã được đăng trên tạp chí; Biết cách trình bày trong bài báo khoa học; Việc lựa chọn tạp chí phù hợp để đăng bài. Từ đó, người làm khoa học sẽ tạo dựng được tính chuyên nghiệp trong thời kì hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay.

**Từ khóa:** Bài báo khoa học; tạp chí khoa học; cấu trúc bài báo.

(Nhận bài ngày 12/7/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 09/8/2017; Duyệt đăng ngày 25/8/2017).

## 1. Đặt vấn đề

Làm nghiên cứu khoa học (NCKH), viết bài báo khoa học (KH) - đó là sự say mê NCKH của các nhà KH chân chính, còn là trách nhiệm của một giảng viên đại học (ĐH). Đây là nhiệm vụ, là tiêu chuẩn bắt buộc đối với các học viên hệ đào tạo Sau ĐH (SĐH) [1].

Để có được một công trình nghiên cứu nói chung và một bài báo KH nói riêng có chất lượng, theo GS.TS. Nguyễn Văn Minh, đòi hỏi người nghiên cứu hội tụ nhiều tố chất là: Có kiến thức nền tảng vững; có hiểu biết phổ quát và luôn cập nhật thông tin mới; biết cách tra cứu tài liệu; có trí tuệ; tự tin; có niềm say mê NCKH và có động lực tự thân; ít bị chi phối bởi những khó khăn; có điều kiện (về tài chính, thông tin, trang thiết bị nghiên cứu...); có tác phong làm việc và nghiên cứu chuyên nghiệp; có tinh thần hợp tác KH; có vốn ngoại ngữ tốt... [2].

Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy, nhiều học viên SĐH (kể cả những giảng viên trẻ bắt đầu công việc nghiên cứu) đang rất lúng túng khi viết một bài báo KH. Trong bài viết này, chúng tôi nêu và phân tích cấu trúc của một bài báo KH theo thông lệ quốc tế để chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân, giúp các học viên SĐH nắm chắc những quy chuẩn trong cấu trúc một bài báo KH [3]. Qua đó, chúng tôi mong muốn các học viên và các nhà nghiên cứu KH sẽ có nhiều công trình NCKH nói chung và nhiều bài báo KH nói riêng có chất lượng cao được công bố trên các tạp chí (TC) KH có uy tín ở trong và ngoài nước để nâng cao vị thế của cá nhân, đơn vị đang công tác.

## 2. Thực chất của việc viết bài báo khoa học

Viết một bài báo KH thực chất là xoay quanh việc nêu luận đề rồi tìm phương pháp (luận chứng) cùng với việc đưa ra bằng chứng (luận cứ) để chứng minh cho lập luận của mình.

Nội dung bài báo KH rất đa dạng và phong phú: Công bố một ý tưởng KH; công bố từng kết quả riêng biệt của một công trình nghiên cứu dài hạn; công bố kết quả nghiên cứu toàn bộ công trình; một tranh luận về những vấn đề thời sự của KH hay một quan điểm thực tiễn (việc tham gia tranh luận có thể dẫn đến những

phát minh mới, những đề xuất có giá trị); đề xướng một cuộc tranh luận; tham gia tranh luận trên các TC hay hội nghị KH... [4].

## 3. Cấu trúc của một bài báo khoa học

Theo *Từ điển tiếng Việt*: “Cấu trúc là quan hệ giữa các thành phần tạo nên một chỉnh thể. Ví dụ: Cấu trúc câu” [5]. Theo đó, cấu trúc bài báo là quan hệ giữa các thành tố/ thành phần nội dung tạo nên bố cục của một bài báo.

### 3.1. Cấu trúc một bài báo khoa học ở các tạp chí trong nước

Ngoài *Tiêu đề, Tóm tắt, Từ khóa, Tài liệu tham khảo*, thông thường một bài báo KH gồm các phần chính sau: Đặt vấn đề/ Mở đầu; Nội dung nghiên cứu; Kết luận.

Thực tế ở Việt Nam hiện nay, đang hiện diện nhiều kiểu cấu trúc trong một bài báo ở từng TC khác nhau, không đúng thể thức của một bài báo KH theo quy định của Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước và không đúng với quy chuẩn thông lệ quốc tế. Biểu hiện bất cập trong một số thành phần của cấu trúc bài báo như sau:

- Hầu hết các TC KH đều có cấu trúc bài báo là: Tiêu đề; Họ tên tác giả và nơi công tác; Tóm tắt; Từ khóa; Đặt vấn đề/ Mở đầu; Nội dung bài báo; Kết luận và Tài liệu tham khảo.

- Số trang tối đa cho một bài báo được quy định ở từng TC. Ví dụ: TC *Giáo dục và Xã hội* quy định bài viết không quá 6 trang A4; TC *Thiết bị Giáo dục* quy định không quá 7 trang A4; TC *Văn hóa Nghệ thuật* quy định không quá 8 trang A4; TC *Giáo dục* và TC *Khoa học* của Trường ĐH Sư phạm Hà Nội quy định không quá 10 trang A4. Trong khi đó, có một số TC không quy định số trang nhưng quy định số từ tối thiểu và tối đa như TC *Khoa học Giáo dục* và TC *Quản lý Giáo dục*,...

- Cỡ chữ và giãn dòng của bài báo theo quy định riêng của từng TC.

- Về *Tài liệu tham khảo* trong một bài báo:

+ Quy định số lượng tài liệu cũng có sự khác nhau ở từng TC. Có TC không quy định số lượng; có TC quy định không quá 8 tài liệu như TC *Thiết bị Giáo dục* hoặc quy định có từ 5 đến 7 tài liệu như TC *Giáo dục và Xã hội*. TC *Khoa học* của Trường ĐH Sư phạm Hà Nội khuyến

khích bài báo có số lượng tài liệu tham khảo nhiều và chú trọng tới *năm xuất bản gần nhất* của các tài liệu đó, đặc biệt đối với các tài liệu tham khảo là bài viết ở các TC. Qua đó, đánh giá được tác giả bài viết đã đọc nhiều tài liệu và cập nhật được nhiều thông tin mới nhất đưa vào nội dung bài báo.

+ Nhiều TC chưa có quy định chặt chẽ để kiểm tra và xác nhận tính trung thực của tác giả bài báo trong việc trích dẫn nội dung đưa vào bài lấy từ nguồn tài liệu nào (thể hiện ở việc tác giả phải có ngoặc vuông [...] ngay sau nội dung trích dẫn). Hiện nay, có các TC sau đây đang thực hiện đúng chuẩn quy định này (thông qua thể lệ viết bài) là: TC *Khoa học Giáo dục*, TC *Khoa học* của Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, TC *Quản lí Giáo dục*, TC *Giáo dục*, TC *Dạy và học ngày nay*. Tuy nhiên, trong số 5 TC này, chỉ có 2 TC (*Khoa học* của Trường ĐH Sư phạm Hà Nội và TC *Khoa học Giáo dục*) là bắt buộc tác giả bài báo nếu không thực hiện đúng quy định sẽ bị từ chối nhận bài. Đây là cách làm đúng để đảm bảo tính KH, tính chính xác về thông tin của một bài báo KH.

+ Việc đánh số thứ tự trong danh mục *Tài liệu tham khảo* (ở cuối bài báo) có sự khác nhau, đó là: TC *Khoa học Giáo dục* quy định tác giả đánh số thứ tự theo thứ tự xuất hiện trong bài viết; trong khi TC *Khoa học* của Trường ĐH Sư phạm Hà Nội quy định đánh số theo thứ tự A, B, C tên tác giả.

+ Hình thức ghi số thứ tự các tài liệu tham khảo của một bài báo có sự khác nhau giữa các TC. Cụ thể là: Có TC theo hệ thống Harvard (số thứ tự các tài liệu tham khảo được viết là 1. 2. 3. 4...) hoặc có TC theo hệ thống Vancouver (số thứ tự các tài liệu tham khảo để trong ngoặc vuông [...]).

+ Viết hoa các từ viết tắt chưa đúng (ở *Tài liệu tham khảo*): 3 từ "Nhà xuất bản" khi viết tắt đúng thì cả 3 chữ cái đầu tiên đều phải viết chữ in hoa (NXB). Nhưng có TC viết chưa đúng (Nxb).

- Không phải 100% các TC đều có phần biện bài báo.

- Nhiều TC ghi học hàm, học vị ngay trước tên của tác giả bài viết là không đúng với thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, tính đến thời điểm này (tháng 7 năm 2017), các TC KH trong nước đều đã thực hiện đúng theo quy định của Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước (ban hành từ tháng 1 năm 2017).

- Hiện nay, có một vài TC như: *Khoa học Giáo dục*, *Quản lí Giáo dục*, *Khoa học* của Trường ĐH Sư phạm Hà Nội đưa ra cấu trúc bài báo dẫn tiêm cận với quy định chuẩn quốc tế, gồm các mục: *Tóm tắt* (ý tưởng và nội dung tóm tắt bài báo); *Từ khóa*; *Mở đầu* (tóm tắt tình trạng nghiên cứu trong nước và thế giới, tính thời sự của vấn đề nghiên cứu); *Nội dung* (phương pháp nghiên cứu, phương tiện nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu, kết quả nghiên cứu và thảo luận); *Kết luận*; *Tài liệu tham khảo*. Cuối bài báo có phần ghi tên và tóm tắt bằng tiếng Anh (đối với bài viết tiếng Việt), tên và tóm tắt bằng tiếng Việt (đối với bài viết tiếng Anh). Cuối cùng ghi họ tên tác giả bài báo, nơi làm việc hoặc học tập, học hàm, học vị, số điện thoại, email của tác giả.

Thiết nghĩ, những bất cập trên đang là thách thức đối với các TC trong nước trên đường gia nhập hệ thống

các TC quốc tế đạt tiêu chuẩn chất lượng cao. Nếu các TC không sớm thay đổi tư duy để tuân thủ đúng thông lệ quốc tế thì lĩnh vực báo chí KH của Việt Nam sẽ không bắt kịp xu thế trong thời kì hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay.

### 3.2. Cấu trúc của một bài báo khoa học theo thông lệ quốc tế

Một bài báo KH theo thông lệ quốc tế thường có cấu trúc như sau:

\* **Tiêu đề (Title)**: Tên bài báo thường ngắn gọn, súc tích, được tổng quát với lượng thông tin cao nhất phản ánh nội dung được đề cập trong bài báo.

\* **Tên tác giả (Authorship)**: Dưới tiêu đề bài báo là họ tên tác giả (hoặc tập thể tác giả); email; cơ quan công tác; ngày nhận bài báo và ngày chấp nhận đăng bài báo.

\* **Tóm tắt (Abstract or Summary)**: Tóm tắt bài báo thường nêu những nội dung chính của bài viết, các kết quả nghiên cứu chính và những đóng góp gợi mở cho các vấn đề KH rộng hơn. Tất cả được trình bày hết sức ngắn gọn, cô đọng. (Số lượng từ của phần *Tóm tắt* tùy theo quy định của từng TC, thông thường là 100-250 từ).

\* **Từ khóa (Key words)**: Dưới tóm tắt là từ khóa, gồm 3-5 từ quan trọng có tần suất lặp lại nhiều lần trong bài báo.

\* **Đặt vấn đề (Introduction) và Mục tiêu nghiên cứu (Objective)**: Đây là phần dẫn nhập. Viết phần này phải có cơ sở KH, cần nêu tầm quan trọng của vấn đề tác giả muốn nghiên cứu và sơ qua về cấu trúc của bài báo. Tác giả cần nêu rõ điểm mới trong bài viết sẽ bổ khuyết cho tình hình nghiên cứu hiện tại - đây là điểm mấu chốt đối với bất cứ nghiên cứu nào.

Mục tiêu nghiên cứu và phương pháp luận cần được trình bày đầy đủ và súc tích. Quan trọng nhất là tác giả phải nêu rõ được câu hỏi nghiên cứu của mình hoặc giả thuyết KH ở phần *Đặt vấn đề* để định hướng nghiên cứu, làm người đọc dễ theo dõi và thấy được điểm mới trong bài báo KH của tác giả [6].

\* **Lược sử nghiên cứu vấn đề (Literature review)**: Một số bài báo KH gộp mục này với mục *Đặt vấn đề*. Tùy vào ý đồ tác giả, có nhiều trường hợp tách riêng.

Phần này tác giả phải nêu những nghiên cứu quan trọng trước đây trên thế giới đã làm liên quan đến vấn đề mình nghiên cứu. Tác giả phải chỉ ra các nghiên cứu trước đã đi tới đâu, đạt kết quả gì? Những gì còn thiếu, chưa hoàn chỉnh hoặc bị sai lệch, từ đó tìm cách bổ sung, hoàn chỉnh, điều chỉnh... thể hiện sự đóng góp mới của tác giả cho sự phát triển KH.

Muốn viết được *Lược sử (Literature review)* của bài báo KH, tác giả cần phải tìm đọc các nghiên cứu trước đó (trong và ngoài nước) để tránh trùng lặp, tìm ra khiếm khuyết chưa hoàn thiện, những nghi ngờ về kết quả cần được kiểm tra, bổ sung, giải quyết. *Lược sử nghiên cứu vấn đề* là một trong những phần quan trọng và khó khăn nhất đối với người viết. Vì không mấy khi ta phân bác lại được người khác và việc tìm một kẻ hở trong nghiên cứu của người khác để phát triển hoàn thiện là điều không đơn giản. Điều này giải thích tại sao trong chương *Giới thiệu* (introduction chapter) của luận án Tiến sĩ nước ngoài lại quan trọng bởi nó phản ánh ngay triển vọng



đóng góp của luận án trong nghiên cứu học thuật (mà bản chất của NCKH là tìm ra cái mới, cái hiệu quả hơn cái cũ). Nếu không chỉ ra được như vậy thì chứng tỏ nghiên cứu không có đóng góp gì về mặt KH cho kho tàng tri thức nhân loại [7].

**\* Phương pháp nghiên cứu (Materials and Methods):** Phần này để cập nghiên cứu của tác giả sử dụng phương pháp gì. Ví dụ như phân tích định tính, phân tích định lượng, mô tả, thực nghiệm. Tùy từng mục tiêu của lĩnh vực nghiên cứu, tác giả chọn phương pháp cho phù hợp và số liệu/ dữ liệu nào. Đây là công cụ giúp tác giả trả lời câu hỏi nghiên cứu của bản thân đưa ra.

**\* Kết quả nghiên cứu và thảo luận (Results and Discussion):** Tác giả trình bày luận điểm được đề ra có đóng góp như thế nào vào khối kiến thức hiện tại; hay làm thay đổi một cách nghĩ hiện tại như thế nào. Tác giả chỉ ra, giải thích và thảo luận về các kết quả mình mới tìm thấy mà nghiên cứu trước chưa tìm ra, hoặc phản bác lại kết quả của các nghiên cứu trước, hoặc bổ sung thêm để hoàn thiện về lí thuyết, hoặc thực nghiệm cho các nghiên cứu trước đây đã đề cập ở mục *Lược sử nghiên cứu vấn đề*. Nói cách khác, đây chính là câu trả lời cho câu hỏi nghiên cứu ở mục *Đặt vấn đề*.

**\* Kết luận (Conclusion):** Phần *Kết luận* có thể ghép với *Bàn luận*. Phần này tổng lược kết quả nghiên cứu, nêu bật ý nghĩa KH của kết quả nghiên cứu, ứng dụng của chúng vào thực tế cuộc sống, hoặc giúp cho việc hoạch định chính sách ra sao (đóng góp của nghiên cứu), ưu nhược điểm của nghiên cứu như thế nào và những định hướng cho các nghiên cứu liên quan trong tương lai.

**\* Tài liệu tham khảo (References):** Mục này gồm các tài liệu có trích dẫn nội dung để cập trong bài báo. Phần này người viết phải tuân theo các quy định, tiêu chuẩn của từng TC.

Khi trích dẫn tài liệu tham khảo, cần lưu ý những tài liệu như dưới đây được coi là không hợp lệ. Đó là: Tài liệu không có tên tác giả; Tài liệu không có năm xuất bản; Tài liệu đưa ra đường dẫn liên kết nhưng khi truy cập không mở được hoặc đường link đã bị đóng; Trường hợp trích dẫn qua tác giả khác (dẫn theo) nhưng tài liệu đó không tồn tại; Do không tiếp cận được bản gốc mà phải thông qua bản dịch, nhưng bản dịch đó là bản dịch sai.

Ở nhiều nước, nếu những trường hợp tài liệu như trên bị phát hiện thì bài báo đó bị coi là chưa hoàn thiện và sẽ trả lại tác giả để sửa chữa, bổ sung. Vì vậy, người viết cần phải kiểm tra lại thật kĩ để loại bỏ trước khi gửi bài báo đến TC [8].

**\* Lời cảm ơn (Acknowledgements):** Tác giả cảm ơn tới các cơ quan/ tổ chức/ cá nhân tài trợ về tài chính; cảm ơn những người giúp đỡ về chất xám trong việc viết và hoàn thiện bài báo (*đồng nghiệp, các phản biện*) cho việc thực hiện công trình nghiên cứu của mình; thậm chí cảm ơn những người học từ của tác giả đã giúp tác giả về vấn đề A, B, C... nào đó.

**\* Phụ lục (Appendices):** Bao gồm các nội dung bổ trợ cần thiết, bổ ích cho các nhà chuyên môn muốn nghiên cứu sâu hơn (các nội dung này không đưa vào trong bài vì sẽ cản trở mạch trình bày logic của bài báo).

Trên đây là cấu trúc chung của một bài báo KH

(trong thực tế có thể có thay đổi chút ít). Khi nộp bản thảo bài báo của mình cho TC nào, tác giả cần hết sức lưu ý về các yêu cầu trình bày một bài báo KH của TC đó cả về cấu trúc lẫn định dạng (format) để tránh bị từ chối.

#### **4. Yêu cầu đối với người viết bài báo khoa học**

**\* Điều quan trọng nhất là phải có ý tưởng khoa học:** Viết bài báo đôi khi xuất phát từ các ý tưởng, kinh nghiệm hoặc từ sự trải nghiệm thực tế; có thể là từ việc quan sát các hiện tượng tự nhiên quanh ta hoặc từ một đòi hỏi trong thực tiễn hoặc được gợi mở từ các nghiên cứu trước đây... Khi có ý tưởng, sẽ nảy sinh câu hỏi nghiên cứu trong đầu; người viết bắt đầu công việc thu thập số liệu, dữ liệu, định hình phương pháp, sắp xếp thời gian; cuối cùng là thực hiện công việc nghiên cứu.

Các TC đều đánh giá cao những bài báo có ý tưởng tốt. Nghiên cứu có ý tưởng tốt thường cho ra kết quả mới hoặc cách tiếp cận mới hoặc cách diễn giải mới. Những bài báo có thể gây tác động đáng kể đến chuyên ngành hoặc dẫn đến một sự thay đổi thực hành đều được đánh giá cao và có thể được công bố.

Để tránh trùng lặp ý tưởng hoặc trùng lặp nội dung nghiên cứu, người viết phải tìm xem ở trong nước và trên thế giới đã có tác giả nào làm nghiên cứu đó chưa, hoặc họ đã làm đến đâu? Muốn vậy, người viết phải luôn cập nhật thông tin về các nghiên cứu liên quan tới vấn đề mình muốn làm (bằng cách đọc/ xem các công trình đã công bố trước đây trên các TC, sách, ấn phẩm...).

**\* Tham khảo về bố cục bài viết đã được đăng trên TC** là cách làm hiệu quả nhất. Với cách tham khảo như vậy, người viết học được cách bố cục cũng như phong cách dùng từ ngữ và trích dẫn tham khảo. Một bài báo có bố cục hợp lí, rõ ràng, chặt chẽ sẽ tạo điều kiện cho các phản biện hiểu rõ và đánh giá đúng được tầm quan trọng nghiên cứu của tác giả bài báo [9].

**\* Biết cách trình bày trong bài báo KH:** Một bài báo KH có thể có ý tưởng hay, có bố cục tốt và làm đúng phương pháp nhưng cách trình bày kết quả nghiên cứu của tác giả lủng củng, lộn xộn, không mạch lạc, không KH, sử dụng thuật ngữ KH không chuẩn làm cho người đọc (nhất là các phản biện) thấy sự yếu kém trong cách diễn đạt và trình bày bài viết. Vì vậy, trình bày dữ liệu và kết quả nghiên cứu một cách logic, bám sát vào mục tiêu sẽ làm cho các chuyên gia bình duyệt có ấn tượng tốt về tác giả.

Một quy tắc luôn áp dụng cho tất cả các công trình KH, đó là *ngôn ngữ KH là ngôn ngữ logic, chính xác, rõ ràng và súc tích trong cách diễn đạt*. Để làm được điều này, phải sử dụng ngôn ngữ phù hợp - đó là văn phong KH. Yêu cầu của văn phong KH là phải rõ ràng, mạch lạc, sáng sủa, sử dụng chính xác các thuật ngữ KH chuyên ngành (có đối chiếu với các quy tắc sử dụng từ ngữ chính thức trong từ điển, kể cả đối với thuật ngữ và tên riêng tiếng nước ngoài); phải có lập luận chặt chẽ, có căn cứ KH, có các minh chứng phù hợp và ghi chú tham chiếu rõ ràng, chứ không phải ý kiến chủ quan của tác giả.

Để có cách trình bày tốt, người viết nên tham khảo các bài báo đăng tải trên TC mà mình định gửi sẽ cho tác giả biết được cách bố cục của một bài báo KH như thế nào được gọi là tốt; học tập được phong cách viết; cách

dùng từ ngữ, thuật ngữ KH và những quy định khác mà TC yêu cầu.

\* Muốn đăng được bài trên các TC thẩm định quốc tế, người viết phải trình bày bài báo bằng ngôn ngữ thông dụng là tiếng Anh. Ngôn ngữ sử dụng trong bài báo quốc tế (đặc biệt là các TC ISI) đòi hỏi câu chữ phải rất chuẩn xác về thuật ngữ KH. Sau khi viết xong bài, tác giả nên nhờ một người giỏi tiếng Anh để giúp rà soát, chỉnh sửa, hiệu đính, trau chuốt lại ngôn ngữ trên cốt lõi và tư duy của tác giả bài báo.

\* Cần lựa chọn TC phù hợp để đăng bài: Sản phẩm NCKH được công bố trên các TC uy tín trong nước, đặc biệt là các TC quốc tế có uy tín là nguyện vọng chính đáng của nghiên cứu sinh và hầu hết giảng viên, là mối quan tâm của các nhà nghiên cứu ở bất kì lĩnh vực nào, là nhu cầu cần thiết và cấp bách nhằm đưa các kết quả nghiên cứu của Việt Nam ra thế giới.

Tuy nhiên, để viết bài có chất lượng cao và lựa chọn TC nào để đăng bài cho phù hợp là vấn đề không hề đơn giản đối với những người mới bắt đầu hướng tới công bố quốc tế - đặc biệt là trong bối cảnh số lượng TC nước ngoài tăng nhanh theo hằng năm, cùng những lời chào mời viết bài từ các TC và các nhà xuất bản quốc tế cũng ngày càng nhiều. Vì vậy, trước và sau khi viết bài báo, tác giả cần nghiên cứu xem sẽ đăng bài ở TC nào? TC đó nổi tiếng ở mức độ nào? (thường dựa vào chỉ số ảnh hưởng Impact Factor). Cần đọc kĩ các hướng dẫn, yêu cầu của TC cũng như những lĩnh vực, hướng nghiên cứu mà TC đó đang quan tâm để tăng khả năng bài báo của mình được chấp nhận [10]. Hãy bắt đầu bằng một TC có xếp hạng không quá cao thì cơ hội được đăng bài sẽ cao hơn.

Người viết bài nên trao đổi, tham khảo ý kiến đồng nghiệp, các nhà KH đã có công bố trên các TC uy tín để học hỏi kinh nghiệm, lựa chọn được TC phù hợp, có chất lượng.

### 5. Kết luận

Công bố công trình NCKH trên các TC chuyên ngành ở trong và ngoài nước đang dần trở thành một tiêu chuẩn bắt buộc đối với các học viên hệ đào tạo SĐH - đặc biệt là với nghiên cứu sinh; đồng thời đó cũng là một trong những tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá năng lực nghiên cứu của giảng viên ĐH. Vì vậy, để nâng cao chất lượng các bài báo KH, yêu cầu người viết

phải tuân thủ đúng cấu trúc của một bài báo KH theo quy chuẩn thông lệ quốc tế, từ đó tạo dựng được tính chuyên nghiệp của người làm KH trong thời kì hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. My Giang Sơn, *Kĩ năng nghiên cứu khoa học của học viên cao học chuyên ngành Quản lí giáo dục trong việc thực hiện luận văn tốt nghiệp tại Trường Đại học Sài Gòn*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 137, tháng 2 năm 2017, tr.102-106.
- [2]. Nguyễn Văn Minh, *Báo cáo khoa học tại Hội nghị Tọa đàm về tăng cường năng lực công bố quốc tế*, ngày 18 tháng 5 năm 2017, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Thu Tuấn, (2011), *Trường Đại học Sư phạm Hà Nội với công tác đào tạo Sau đại học trong quá trình hội nhập quốc tế*, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia Đại học Sư phạm Hà Nội 60 năm xây dựng và phát triển, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, tr.253-257.
- [4]. Nguyễn Thu Tuấn, (2015), *Phương pháp nghiên cứu Khoa học giáo dục Mĩ thuật*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, tr.114-120.
- [5]. Hoàng Phê (chủ biên), (2011), *Từ điển tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng, tr.210.
- [6]. Hoàng Hải Hà, *Một số chia sẻ về đăng bài trên tạp chí quốc tế*, Bản tin Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 59, tháng 4 năm 2017, tr.48-50.
- [7]. Trần Thanh Ái, *Cần phải làm gì để phát triển năng lực nghiên cứu khoa học giáo dục*, Tạp chí Dạy và học ngày nay, số 1 năm 2014, tr.21-25.
- [8]. Nguyễn Hoài Nam, *Lựa chọn tạp chí quốc tế để công bố - những kinh nghiệm cần trao đổi*, Bản tin Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 56, tháng 6 năm 2016, tr.56-61.
- [9]. Nguyễn Văn Tuấn (2016), *Trò chuyện khoa học và giáo dục*, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.
- [10]. Nguyễn Hoài Nam, *Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học giáo dục thông qua dạy học hướng nghiên cứu*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Volume 61, Number 8A, 2016, tr.138-146.

## REALIZING STRUCTURE OF A SCIENTIFIC ARTICLE

NGUYEN THU TUAN

Hanoi National University of Education

Email: thutuan.dhspn@gmail.com

**Abstract:** To get a qualified research in general and a scientific article in particular requires the writer must have scientific factors. The content of the article addresses and analyzes structure of a scientific article towards international rules to help researchers comply with these standards. The author also gave requirements for the writer, including: Having a scientific idea; Refer to the article layout in the journal; Know how to lay out a scientific paper; Choose the right magazine to post. Then, researchers will create professionalism in the current period of international integration and globalization.

**Keywords:** Scientific article; scientific journal; article layout.